

Số: **3375**/QĐ-BNN-KHCN

Hà Nội, ngày **15** tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục điều chỉnh kinh phí đề tài, dự án khoa học công nghệ
cấp Bộ giai đoạn 2011-2015**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 36/2006/QĐ-BNN ngày 15 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chế Quản lý Đề tài, Dự án Khoa học công nghệ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Ông Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Phê duyệt danh mục điều chỉnh kinh phí đề tài, dự án khoa học công nghệ cấp Bộ giai đoạn 2011-2015 ban hành kèm theo Quyết định số 2899/QĐ-BNN-KHCN ngày 29 tháng 10 năm 2010 (*Chi tiết như phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức/cá nhân chủ trì thực hiện đề tài theo đúng quy định về quản lý nghiên cứu khoa học công nghệ và quản lý tài chính của Nhà nước.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Tổ chức, các nhân chủ trì các đề tài, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

[Handwritten signature]
Đài Bá Bồng

DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ ĐỀ TÀI DỰ ÁN CẤP BỘ GIAI ĐOẠN 2011-2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 15/2010/QĐ-BNN-KHCN ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)



Đơn vị tính: triệu đồng

Tên đề tài	Tổ chức, cá nhân chủ trì	Kinh phí theo quyết định 2899/QĐ-BNN-KHCN			Kinh phí điều chỉnh			Số thứ tự trong Quyết định 2899/QĐ-BNN-KHCN		
		Tổng kinh phí	Kinh phí các năm			Tổng kinh phí	Kinh phí các năm			
			năm thứ 1	năm thứ 2	Năm thứ 3		2011		2012	2013
Lĩnh vực Thủy lợi										
ĐỀ TÀI										
Nghiên cứu xây dựng quy định về năng lực của tổ chức, cá nhân được tham gia quản lý, khai thác công trình thủy lợi.	Viện Kinh tế và Quản lý thủy lợi - Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam PGS.TS Đoàn Thế Lợi	1980	900	700	380	1980	400	900	680	Đề tài số 8, phần B
Nghiên cứu giải pháp ổn định cửa vào và lòng dẫn sông Đáy đảm bảo yêu cầu lấy nước mùa kiệt và thoát lũ.	Trường Đại học Thủy lợi PGS.TS Phạm Thị Hương Lan	2800	1000	1200	600	2800	400	1200	1200	Đề tài số 9, Phần B
Nghiên cứu xây dựng đề biên an toàn cao theo hướng hải hoà với môi trường sinh thái.	TT Tư vấn và Chuyên gia công nghệ thủy lợi - Tổng cục Thủy lợi ThS. Nguyễn Việt Tiến	3050	1500	1000	550	3050	300	1500	1250	Đề tài số 10, Phần B
Nghiên cứu cơ sở khoa học và đề xuất mô hình xã hội hoá quản lý và phát triển hệ thống thủy lợi nội đồng trong điều kiện thực thi miễn giảm thủy lợi phí.	TT Tư vấn quản lý thủy nông có sự tham gia của người dân - Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam PGS. TS Đoàn Doãn Tuấn	2450	800	1200	450	2450	400	1200	850	Đề tài số 11, Phần B
Nghiên cứu giải pháp chống ngập úng cho thành phố Hải Phòng trong điều kiện biến đổi	Viện Nước, Tưới tiêu và Môi trường - Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam	2450	800	1300	350	2450	400	1300	750	Đề tài số 13, Phần B

Tel: +84-8-392

LAVASoft

Thanh

TT	Tên	Đơn vị chức, cá nhân chủ trì	Kinh phí theo quyết định 2899/QĐ-BNN-KHCN			Kinh phí điều chỉnh			Số tiền trong QĐ định 2899/QĐ BNN-KHCN		
			Tổng kinh phí	Kinh phí các năm			Tổng kinh phí	Kinh phí các năm			
				năm thứ 1	năm thứ 2	Năm thứ 3		2011		2012	2013
	khí hậu, nước biển dâng	TS. Sái Hồng Dương									
D	DỰ ÁN										
1	Hoàn thiện công nghệ ương giống và trồng cây bản chua ngập mặn chắn sóng, bảo vệ đê biển góp phần cải thiện môi trường sinh thái ven biển ở các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ và Bắc miền Trung.	Viện Phòng trừ môi và bảo vệ công trình - Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam TS. Phạm Minh Cương	1800	1000	800	1800	400	1400			
	TỔNG		14530	5000	6400	3130	14530	2300	7500	4730	

th